**BÀI 2: THIÊN NHIÊN VIỆT NAM (TIẾT 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực lịch sử và địa lí**

- Trình bày được một số đặc điểm của sông ngòi ở Việt Nam.

- Trình bày được một số đặc điểm của đất và rừng ở Việt Nam.

**2. Năng lực chung**

- Giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên ở địa phương.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng, chống thiên tai.

- Chăm chỉ: Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

\* **GDĐP: CĐ2: Cao nguyên Vân Hoà**

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam hoặc lược đồ hình 1 trang 11 SGK.

- Một số hình ảnh minh họa về vai trò của tài nguyên thiên nhiên và khó khăn của môi trường thiên nhiên đối với sản xuất và đời sống (nếu có).

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.

**2. Học sinh**

- SGK, tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Cho HS xem video về cảnh sông nước Việt Nam và nêu cảm nhận của bản thân.  - Để biết được những ý kiến các em vừa nêu có đúng hay không? Chúng ta cùng nhau tìm hiểu phần tiếp theo của bài 2: Thiên nhiên Việt Nam | - Nhiều con sông lớn nhỏ khác nhau, sông có nhiều nhánh, mạng lưới sông dày đặc,…  - Lắng nghe, ghi bài. |
| **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**  \*Mục tiêu:  - Trình bày được một số đặc điểm của sông ngòi ở Việt Nam.  - Trình bày được một số đặc điểm của đất và rừng ở Việt Nam.  \*Cách tiến hành: | |
| **1. Đặc điểm thiên nhiên**  ***c) Tìm hiểu về sông ngòi ở Việt Nam*** |  |
| - Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp để thực hiện nhiệm vụ sau: Đọc thông tin và quan sát các hình 1, 2 trang 11, 12 SGK, em hãy:  + Trình bày một số đặc điểm sông ngòi ở Việt Nam.  + Kể tên và chỉ trên lược đồ một số sông lớn của Việt Nam theo thứ tự từ bắc vào nam. | - Các nhóm trao đổi sau đó trình bày ý kiến của nhóm.  - Việt Nam có mạng lưới sông ngòi dày đặc, phân bố rộng khắp trên cả nước; tuy nhiên có ít sông lớn. Sông ngòi nước ta có lượng nước thay đổi theo mùa và có nhiều phù sa.  - Sông Hồng, sông Đà, sông Mã, sông Cả, sông Ba, sông Đồng Nai, sông Tiền, sông Hậu,... |
| - Bước 2: Đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời và cách chỉ lược đồ/ bản đồ.  *Gợi ý HS:* Tên một số sông lớn của Việt Nam theo thứ tự từ bắc vào nam: sông Hồng, sông Đà, sông Mã, sông Cả, sông Ba, sông Đồng Nai, sông Tiền, sông Hậu,... |  |
| - Bước 3: GV nhận xét và tổng kết: Việt Nam có mạng lưới sông ngòi dày đặc, phân bố rộng khắp trên cả nước; tuy nhiên có ít sông lớn. Sông ngòi nước ta có lượng nước thay đổi theo mùa và có nhiều phù sa. | - Lắng nghe. |
| ***d) Tìm hiểu về đất và rừng ở Việt Nam*** |  |
| - Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ sau:  Đọc thông tin và quan sát các hình từ 3 đến 6, em hãy hoàn thành bảng sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Phân bố | Đặc điểm | | LOẠI ĐẤT | | | | Phe-ra-lít |  |  | | Phù sa |  |  | | KIỂU RỪNG | | | | Rừng rậm nhiệt đới |  |  | | Rừng ngập mặn |  |  | | - HS lắng nghe và thực hiện yêu cầu vào phiếu học tập. |
| - Bước 2: Đại diện một nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp. Một số nhóm khác nhận xét, bổ sung sản phẩm của nhóm báo cáo. |  |
| - Bước 3: GV nhận xét và tổng kết:  + Việt Nam có nhiều loại đất. Hai loại đất chiếm diện tích lớn hơn cả là đất phe-ra-lit và đất phù sa.  + Việt Nam có nhiêu kiểu rừng, trong đó rừng rậm nhiệt đới và rừng ngập mặn chiếm diện tích lớn.  Lưu ý: Tùy tình hình cụ thể về khả năng học tập của HS, GV có thể không đi theo trình tự tổ chức các hoạt động dạy học như mục 1 mà có thể tổ chức cho mỗi nhóm tìm hiểu đặc điểm của ít nhất một yếu tố tự nhiên, sau đó trình bảy kết quả để tổng hợp nên đặc điểm thiên nhiên của Việt Nam.  **- GV tổ chức cho HS tìm hiểu về cao nguyên Vân Hoà theo nhóm 4**  - Đại diện các nhóm HS trình bày.  - GV nhận xét. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe. |
| \*Củng cố, dặn dò: |  |
| - Theo em sông ngòi ở nước ta là những con sông dài hay ngắn? | - Ngắn và dốc |
| - Vì sao sông ngòi ở nước ta ngắn và dốc? | - Do địa hình nước ta chủ yếu là đồi núi, hình dạng lãnh thổ hẹp ngang nên sông ngòi nước ta chủ yếu là các con sông nhỏ, ngắn và dốc. |
| - Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - Nhận xét. |
| - Yêu cầu HS về xem lại bài và chuẩn bị phần tiếp theo của bài. |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….